

Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý trong quá trình thực hiện các bài tập thực hành, giải thích các hiện tượng tâm lý, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, tìm hiểu đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh trung học để tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục ở phổ thông đạt hiệu quả.

2.2.3. Về thái độ

Hình thành, bồi dưỡng lòng yêu nghề, ý thức học tập rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực nghề nghiệp.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Trình bày được bản chất, quy luật và đặc điểm của các hiện tượng tâm lý người.
CLO2	Phân tích được sự hình thành, phát triển tâm lý, ý thức và nhân cách
CLO3	Giải thích được các hoạt động tâm lý cơ bản (nhận thức, ngôn ngữ, trí nhớ, tình cảm, ý chí)
CLO4	Phân tích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THCS và THPT
CLO5	Giải thích được bản chất của hoạt động dạy học và giáo dục; các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức; đặc điểm lao động sư phạm cũng như uy tín đối với sự phát triển nhân cách của người giáo viên (Tâm lý hoạt động dạy học, giáo dục, nhân cách người giáo viên)
CLO6	Vận dụng kiến thức tâm lý trong quá trình thực hiện các bài tập thực hành, giải thích các hiện tượng tâm lý, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, tìm hiểu đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh trung học để tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục ở phổ thông đạt hiệu quả.
CLO7	Hình thành, bồi dưỡng lòng yêu nghề, ý thức học tập rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực nghề nghiệp.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1		M			M	M		M	M	M
CLO 2		M			M	M		M	M	M
CLO 3		M			M	M		M	M	M
CLO 4		M			M	M		M	M	M
CLO 5		M			M	M		M	M	M
CLO 6		M			M	M		M	M	M
CLO 7		M			M	M		M	M	M
Tổng hợp học phần		M			M	M		M	M	M

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	100%	X	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6 CLO 7	Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động trong giờ học.
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	30%	A2.1. Tuần 5: Chương 4. Hoạt động nhận thức	33%	X	CLO 3 CLO 6	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Tuần 11: Chương 9. TLH lứa tuổi HS THPT	33%		CLO 4 CLO 5 CLO 6	
		A2.3. Tuần 15: Chương 12. TLH nhân cách người giáo viên	34%		CLO 4 CLO 5 CLO 6	
A3. Đánh giá cuối kỳ	65%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Tự luận hoặc Trắc nghiệm	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Đáp ứng đáp án, thang điểm

					CLO 5	
					CLO 6	
					CLO 7	

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần / Buổi (3 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Liên quan đến CDR	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1. Tâm lý học là một khoa học 1.1. Đối tượng, nhiệm vụ, vị trí và ý nghĩa của tâm lý học 1.2. Bản chất, chức năng, phân loại các hiện tượng tâm lý 1.3. Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý	3	Trình bày được bản chất, quy luật và đặc điểm của các hiện tượng tâm lý người.	CLO1	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C1 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
2	Chương 2. Cơ sở TN và XH của TL người 2.1. Cơ sở tự nhiên 2.2. Cơ sở xã hội Bai tập: Phân tích chức năng giao tiếp Chương 3. Sự hình thành và	3	Trình bày được bản chất, quy luật và đặc điểm của các hiện tượng tâm lý người.	CLO1 CLO2	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C2 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	

	phát triển tâm lý, ý thức và nhân cách 3.1. Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức						
3	Chương 3 (TT) 3.2. Nhân cách và sự hình thành nhân cách Bài tập: Phân tích đặc điểm nhân cách	3	Phân tích được sự hình thành, phát triển tâm lý, ý thức, và nhân cách.	CLO2	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3, tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
4	Chương 4. Hoạt động nhận thức 4.1. Nhận thức cảm tính	3	Giải thích được các hoạt động tâm lý cơ bản	CLO3 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C4 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
5	Chương 4. Hoạt động nhận thức 4.2. Nhận thức lý tính Bài tập: Phân tích đặc điểm của tư duy	3	Giải thích được các hoạt động tâm lý cơ bản	CLO3 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C4 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV, làm bài tập kiểm tra	A2.1
6	Chương 5. Ngôn ngữ và trí nhớ 5.1. Ngôn ngữ 5.2. Trí nhớ	3	Giải thích được các hoạt động tâm lý cơ bản	CLO3 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C5 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu	

						hỏi của GV	
7	<p>Chương 6. Tình cảm và ý chí</p> <p>6.1. Tình cảm</p> <p>6.2. Ý chí</p> <p>Bài tập: Phân tích các quy luật tình cảm</p>	3	<p>Giải thích được các hoạt động tâm lý cơ bản</p>	<p>CLO3</p> <p>CLO6</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C6 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
8	<p>Chương 7. Những vấn đề chung về TLHLT và TLHSP</p> <p>7.1. Khái quát về tâm học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm</p> <p>7.2. Lý luận về sự phát triển tâm lý trẻ em</p> <p>7.3. Sự phân chia các giai đoạn phát triển tâm lý</p>	3	<p>Phân tích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THCS và THPT</p>	<p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C7 tài liệu [2])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
9	<p>Chương 8. TLH lứa tuổi học sinh THCS</p> <p>8.1. Vị trí, ý nghĩa của giai đoạn phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh trung học cơ sở</p> <p>8.2. Những điều kiện và sự phát</p>	3	<p>Phân tích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THCS và THPT</p>	<p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C8 tài liệu [2])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	

	triển tâm lý ở học sinh THCS 8.3. Hoạt động học tập và sự phát triển trí tuệ học sinh THCS						
10	Chương 8 (TT) 8.4. Hoạt động giao tiếp ở lứa tuổi học sinh THCS 8.5. Sự phát triển nhân cách ở học sinh THCS *Bài tập: Phân tích đặc điểm tâm lý học sinh THCS Chương 9. TLH lứa tuổi học sinh THPT 9.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành phát triển tâm lý học sinh THPT	3	Phân tích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THCS và THPT	CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C9 tài liệu [2]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
11	Chương 9 (TT) 9.2. Hoạt động học tập và sự phát triển trí tuệ học sinh THPT 9.3. Sự phát triển nhân cách ở học sinh THPT	3	Phân tích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em, đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THCS và THPT	CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C9 tài liệu [2]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV, làm bài tập kiểm tra	A2.2
12	Chương 9 (TT) 9.4. Hoạt động lao động và sự lựa chọn nghề nghiệp của học	3	Phân tích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em, đặc	CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C9 tài liệu [2])	

	<p>sinh THPT</p> <p>9.5. Vấn đề giáo dục học sinh THPT</p> <p>*Bài tập: Phân tích đặc điểm tâm lý học sinh THPT</p>		<p>điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THCS và THPT</p>		<p>projector</p>	<p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
13	<p>Chương 10. TLH dạy học</p> <p>10.1. Hoạt động dạy</p> <p>10.2. Hoạt động học</p> <p>10.3. Sự hình thành khái niệm, kỹ năng, kỹ xảo học tập</p> <p>10.4. Dạy học và sự phát triển trí tuệ</p> <p>*Bài tập: Phân tích bản chất của hoạt động học</p>	3	<p>Giải thích được bản chất của hoạt động dạy học và giáo dục; các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức; đặc điểm lao động sư phạm cũng như uy tín đối với sự phát triển nhân cách của người giáo viên</p>	<p>CLO5 CLO6</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C10 tài liệu [2])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV, làm bài tập kiểm tra.</p>	A2.3
14	<p>Chương 11. TLH giáo dục</p> <p>11.1. Đạo đức và hành vi đạo đức</p> <p>11.2. Cấu trúc tâm lý của hành vi đạo đức</p> <p>11.3. Nhân cách là chủ thể hành vi đạo đức</p> <p>11.4. Vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông</p> <p>Bài tập: Phân tích các tiêu</p>	3	<p>Giải thích được bản chất của hoạt động dạy học và giáo dục; các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức; đặc điểm lao động sư phạm cũng như uy tín đối với sự phát triển nhân cách</p>	<p>CLO5 CLO6</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C11 tài liệu [2])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	

	chuẩn đánh giá hành vi đạo đức		của người giáo viên				
15	<p>Chương 12. TLH nhân cách người giáo viên</p> <p>12.1. Sự cần thiết trau dồi nhân cách người giáo viên</p> <p>12.2. Đặc điểm lao động của người giáo viên</p> <p>12.3. Cấu trúc nhân cách của người giáo viên</p> <p>12.4. Sự hình thành uy tín người giáo viên</p> <p>Bài tập:- Phân tích đặc điểm lao động của người giáo viên</p>	3	<p>Giải thích được bản chất của hoạt động dạy học và giáo dục; các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức; đặc điểm lao động sư phạm cũng như uy tín đối với sự phát triển nhân cách của người giáo viên</p>	CLO5 CLO6	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C12 tài liệu [2])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV, làm bài tập kiểm tra</p>	A2.2
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kỳ	-		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7	-	Hoàn thành bài thi	A3

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên), Nguyễn Văn Lũy, Đinh Văn Vang (2014),	2014	Giáo trình Tâm lý học đại cương	NXB ĐHSP, Hà Nội
2	Lê Văn Hồng (chủ biên) Lê Ngọc Lan,	1997	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội

	Nguyễn Văn Thành			
Sách, giáo trình tham khảo				
3	Nguyễn Kế Hào (chủ biên), Nguyễn Quang Uẩn	2004	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	NXB ĐHSP, Hà Nội
4	Phan Trọng Ngọ	2005	Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn Tâm lý học đại cương	NXB ĐHSP, Hà Nội
5	Phan Trọng Ngọ (chủ biên)	2005	Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	NXB ĐHSP, Hà Nội
6	Trần Trọng Thủy (chủ biên)		Bài tập thực hành Tâm lý học,	NXBĐHQG, Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7

9. Rubric đánh giá:

Rubric 1: Chuyên cần (Class Attendance)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Chuyên cần	Không đi học (<30%).	Đi học không chuyên cần (<50%).	Đi học khá chuyên cần (<70%).	Đi học chuyên cần (<90%).	Đi học đầy đủ, rất chuyên cần (100%).	50%
Đóng góp tại lớp	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.	Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	50%

Rubric 2: Bài tập (Work Assignment)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Nộp bài tập	Không nộp bài tập	Nộp 70% số lượng bài tập được giao. Thời gian nộp chậm hơn quy định 96 giờ trở lên.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Thời gian nộp chậm hơn quy định 48 giờ.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Thời gian nộp chậm hơn quy định 24 giờ.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Đúng thời gian quy định.	20%
Trình bày bài tập	Không có bài tập	Bài tập trình bày lộn xộn, không đúng yêu cầu về trình bày (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập không phù hợp.	Bài tập trình bày đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, phù hợp. Còn một số lỗi nhỏ về trình bày (lỗi chính tả, nhầm lẫn ghi chú, kích thước).	Bài tập trình bày đẹp, đầy đủ, đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, phù hợp. Ghi chú, giải thích đầy đủ, hợp lý.	Bài tập trình bày đẹp, đầy đủ, đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng), logic. Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, khoa học. Ghi chú, giải thích cụ thể, hợp lý.	30%
Nội dung bài tập	Không có bài tập	Nội dung bài tập không đầy đủ, một số không đúng theo yêu cầu nhiệm vụ.	Nội dung bài tập đầy đủ, đúng với yêu cầu nhiệm vụ nhưng chưa hợp lý. Còn một số sai sót.	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo yêu cầu nhiệm vụ. Trình bày đúng, rõ ràng.	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo yêu cầu nhiệm vụ. Trình bày logic, chi tiết và rõ ràng, hoàn toàn hợp lý.	50%

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

TS. Dương Thị Ánh Tuyết

ThS. Hoàng Thị Tường Vi

ThS. Nguyễn Thị Như Phương